

Mấy suy nghĩ về phát huy tính chủ động trong công tác kiểm tra

Trương-ngọc-Phan

Ở Thanh-hoá, có thời kì, ngành kiểm tra thường kêu các cấp uỷ Đảng không quan tâm lãnh đạo công tác của các uỷ ban kiểm tra. Ngược lại, các cấp uỷ Đảng thường phê bình ngành kiểm tra không chủ động thực hiện chức trách của mình, còn trông chờ, ỷ lại vào cấp uỷ. Lúc đó, trong ngành kiểm tra ở Thanh-hoá tồn tại khá phổ biến tư tưởng: “Uỷ ban kiểm tra do cấp uỷ cử ra, cấp uỷ chỉ đâu, uỷ ban kiểm tra đánh đấy!”. Do nhận thức như vậy, nên khi nào hoặc ở đâu có đảng viên vi phạm kỉ luật, nếu cấp uỷ có ý kiến thì uỷ ban kiểm tra mới xem xét, xử lí; hoặc nếu có tố u tố cáo, đơn khiếu nại thì đi nghiên cứu, giải quyết... Công tác kiểm tra, dân chủ kỉ luật cũng chỉ đi vào những nơi đã phát sinh vấn đề quá phức tạp. Do đó, vừa kém tác dụng giáo dục đảng viên, giữ gìn kỉ luật của Đảng, củng cố tổ chức Đảng, vừa không góp phần thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Tiếp thu tự phê bình của cấp uỷ và từ kinh nghiệm thực tiễn, ngành kiểm tra của Đảng ở Thanh-hoá ngày càng thấy rõ: ngành kiểm tra không thể làm tròn nhiệm vụ, nếu cứ hoạt động một cách bị động, sự vụ. Với chức năng tham mưu của cấp uỷ, ngành kiểm tra phải có tính chủ động cao, xác định đúng “chỗ đứng” của mình trên cơ sở nhận thức đúng chức trách, biết bám sát và tích cực thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp uỷ địa phương về nhiệm vụ chính trị và về xây dựng Đảng, bảo đảm chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng.

Trước năm 1973, để giúp tỉnh uỷ chỉ đạo thực hiện một cách tập trung ở diện rộng việc thi hành chỉ thị số 192 của Ban bí thư Trung ương Đảng, Uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ Thanh-hoá đã mở đợt kiểm tra toàn diện các tổ chức cơ sở Đảng trong tỉnh. Qua đợt kiểm tra đó, đã phát hiện tình hình lỏng lẻo về tổ chức, kỉ luật của Đảng, mà phổ biến nhất là đảng viên “bỏ nhiệm vụ, bỏ sinh hoạt, không đóng đảng phí”. Không ít đảng viên cho rằng: “Không sinh hoạt cũng chẳng sao!”, “Nhận công tác hay không cũng thế thôi”. Vì thế, có nơi tới 70% số đảng viên không nhận hoặc nhận nhiệm vụ nhưng làm cầm chừng. Nhiều chi bộ không sinh hoạt tới sáu tháng, chín tháng, thậm chí 1 năm.

Để khắc phục tình hình này, Uỷ ban kiểm tra đã đề xuất với Ban thường vụ tỉnh uỷ ra chỉ thị số 13 về tăng cường quản lí đảng viên và giải quyết một bước việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Sau đó, Uỷ ban kiểm tra phối hợp với Ban tổ chức và Ban tuyên huấn, xây dựng kế hoạch toàn diện hướng dẫn các cấp uỷ triển khai việc thực hiện chỉ thị số 192 của Ban bí thư. Trong nội dung của kế hoạch, chúng tôi chú ý gắn việc đưa ra khỏi Đảng xử lí những người không đủ tư cách đảng viên với việc củng cố tổ chức cơ sở, kiện toàn cốt cán, xây dựng chế độ và cải tiến nội dung sinh hoạt chi bộ, phân công đảng viên vào vị trí chiến đấu cụ thể, quản lí hoạt động của đảng viên, lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị và tăng cường dân chủ kỉ luật của Đảng ở đảng bộ cơ sở. Ngoài ba đối tượng phải đưa ra khỏi Đảng, xuất phát từ tình hình thực tế, Uỷ ban kiểm tra kiến nghị và được cấp uỷ chấp thuận phải kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên có sự lười nhàm trọng bị quần chúng oán ghét; đảng viên bỏ công tác, bỏ sinh hoạt, không đóng đảng phí lâu, đã qua giáo dục mà vẫn không

tiến bộ; đảng viên dự bị và những đảng viên bị kỉ luật “lưu Đảng” đã hết thời hạn phấn đấu mà vẫn không đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức hoặc khôi phục quyền biểu quyết, đề cử, ứng cử... kế hoạch này được tỉnh uỷ chấp nhận. Tỉnh uỷ đã cho huy động trên 400 cán bộ, đưa về mỗi cơ sở một người để giúp tỉnh uỷ chỉ đạo thực hiện chỉ thị của Ban bí thư, Uỷ ban kiểm tra bồi dưỡng những cán bộ này về chỉ thị số 192 và nghiệp vụ kiểm tra.

Cuộc vận động tập trung được chia làm năm đợt, làm từ tháng 4-1973 và kết thúc vào tháng 4-1975. Từng đợt làm có trọng điểm, có sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, rồi mới làm đợt khác. Qua cuộc vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị và tham gia ý kiến xây dựng Đảng, đảng bộ Thanh-hoá đã đưa ra khỏi Đảng trên 15% số người không đủ tư cách đảng viên so với tổng số đảng viên lúc đó, gồm 300 đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị và những đảng viên giác ngộ quá thấp, thoái hoá, biến chất, vi phạm chính sách, vi phạm quyền làm chủ tập thể của quần chúng. Kết quả lớn hơn là đã kiện toàn và củng cố một bước các tổ chức cơ sở Đảng, đưa chế độ sinh hoạt Đảng vào nền nếp, có “ngày sinh hoạt Đảng” thống nhất toàn đảng bộ, cải tiến nội dung và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trên cơ sở bám chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương; thức tỉnh được ý thức Đảng đối với đảng viên chậm tiến, đưa từng đảng viên vào vị trí chiến đấu, sinh hoạt, đóng đáng phí đều đặn và đầy đủ,...

Tổng kết việc thi hành chỉ thị số 192, các cấp uỷ Đảng đã biểu dương sự đóng góp tích cực của các ban xây dựng Đảng, khen ngợi Uỷ ban kiểm tra các cấp đã phát huy được vai trò chủ động trong việc giúp các cấp uỷ Đảng tổ chức thực hiện tốt chỉ thị số 192 của Ban bí thư. Đồng thời, qua việc làm cụ thể đó, bản thân cán bộ, đảng viên trong ngành kiểm tra cũng thấy được thế nào là phát huy tính chủ động của ngành mình đối với việc thi hành một chỉ thị về xây dựng Đảng.

Từ kinh nghiệm đó, ngành kiểm tra đã chủ động đi sâu xây dựng nền nếp công tác kiểm tra và giữ gìn kỉ luật của Đảng. Đối với các cấp uỷ Đảng, coi trọng việc đưa vào nền nếp chế độ tổ chức kiểm tra thi hành chỉ thị, nghị quyết. Đối với tổ chức cơ sở Đảng, bền bỉ giữ vững và thực hiện có nền nếp ba chế độ: sinh hoạt Đảng, phân công công tác và quản lí đảng viên; thỉnh thị, báo cáo... Việc xây dựng các nền nếp trên có tác dụng rõ trong việc chấp hành chỉ thị, nghị quyết và việc tuân thủ Điều lệ Đảng.

Đầu năm 1979, chấp hành nghị quyết số 15 của Bộ chính trị và chỉ thị số 67 của ban bí thư Trung ương Đảng, tỉnh uỷ Thanh-hoá đã có chỉ thị về đẩy mạnh việc xây dựng lực lượng, xây dựng phòng tuyến chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu tại chỗ và chi viện kịp thời tuyến trước đánh thắng quân bành trướng Trung-quốc xâm lược, cùng cả nước bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt-nam xã hội chủ nghĩa. Thấy rằng trước tình hình nhiệm vụ mới, cán bộ, đảng viên và quần chúng có thể có những diễn biến tư tưởng phức tạp, ngành kiểm tra đã hướng dẫn đến tận cơ sở đưa ngay công tác kiểm tra vào phục vụ một cách chủ động nhiệm vụ đó; chủ động xây dựng kế hoạch và huy động toàn ngành phối hợp với các ban xây dựng Đảng và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh kiểm tra việc thực hiện chỉ thị của Tỉnh uỷ ở các cơ sở Đảng. Nội dung kiểm tra: nhận thức của các cấp uỷ và đảng viên trước tình hình mới, việc đưa đảng viên, quần chúng chi viện cho tuyến trước, bố trí cán bộ, đảng viên lãnh đạo quần chúng xây dựng phòng tuyến chiến đấu, tham gia lực lượng chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu tại chỗ... Qua kiểm tra 1.482 cơ sở Đảng trong toàn tỉnh, đã kịp thời giúp các cấp uỷ phát hiện, uốn nắn những nhận thức mơ hồ, mất cảnh giác của

cán bộ, đảng viên và quần chúng trước kẻ thù mới, giáo dục và xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên do dự, lùng chùng. Đồng thời, phát huy nhân tố tích cực, phát động được phong trào quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị và cũng qua đó, giúp các cấp uỷ gắn với nhiệm vụ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu, sắp xếp lại lực lượng đảng viên, đưa 80% số đảng viên tham gia lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại chỗ; hoàn thành vượt mức trước thời hạn chỉ tiêu tuyển quân, xây dựng phòng tuyến chiến đấu. Việc làm chủ động đó đã thật sự góp phần phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị trước yêu cầu của cách mạng, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trên các mặt hoạt động ở địa phương...

Giữ năm 1979, khi thấy thời hạn qui định việc thi hành thông tri số 22 đã hết, Uỷ ban kiểm tra tỉnh uỷ đã chủ động đề nghị với Ban thường vụ tỉnh uỷ kiểm tra việc thực hiện ở các cơ sở Đảng. Qua kiểm tra gần 1.000 cơ sở Đảng ở nông thôn, xí nghiệp, cơ quan, các cấp uỷ đã đánh đúng kết quả và phân tích rõ những thiếu sót, tồn tại, kịp thời rút kinh nghiệm, tạo điều kiện cho Tỉnh uỷ chỉ đạo thực hiện chỉ thị số 72 của Ban bí thư.

Đầu năm 1980, một mặt chúng tôi tập trung phục vụ việc thi hành các chỉ thị số 72, 81 và 83 của Ban bí thư; mặt khác, chủ động giúp cấp uỷ tổ chức kiểm tra, phát hiện những sai lệch trong việc thi hành nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu của Trung ương Đảng, kịp thời có biện pháp ngăn chặn những hành động “bung ra” không đúng hướng với nghị quyết trên.

Chính từ những việc làm chủ động và có kết quả đó, các cấp uỷ ở Thanh-hoá đã đánh giá đúng hoạt động và vai trò tham mưu của ngành kiểm tra trong công tác xây dựng Đảng. Ấn tượng “ngành kiểm tra trông chờ, ỷ lại” trong các cấp uỷ dần dần được xoá bỏ. Tỉnh uỷ Thanh-hoá có chỉ thị về tăng cường công tác kiểm tra, chỉ rõ các cấp uỷ phải trực tiếp lãnh đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nói chung và xây dựng nền nếp công tác kiểm tra, giữ gìn kỉ luật ở các cơ sở Đảng. Từ năm 1977 đến nay, Ban thường vụ tỉnh uỷ Thanh-hoá thực hiện đều đặn chế độ ba tháng một lần nghe Uỷ ban kiểm tra báo cáo tình hình công tác kiểm tra của đảng bộ, chỉ rõ nhiệm vụ cụ thể của ngành kiểm tra trong thời gian tới và chỉ đạo các cấp uỷ trong tỉnh cũng làm như thế. Hàng năm, Tỉnh uỷ còn chỉ đạo chặt chẽ việc tổng kết công tác của ngành kiểm tra, rút kinh nghiệm về các mặt phương hướng, nhiệm vụ, cách chỉ đạo, về nghiệp vụ, về tổ chức và cán bộ của ngành... Các uỷ viên thường vụ tỉnh uỷ khi xuống huyện và cơ sở đã quan tâm công tác kiểm tra của các cấp uỷ.

Rõ ràng là, khi ngành kiểm tra nắm chắc các nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, phát huy được tính chủ động của mình, chẳng những có thể thực hiện tốt chức năng tham mưu về công tác xây dựng Đảng, góp phần thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, mà còn tạo điều kiện để cấp uỷ quan tâm chỉ đạo chặt chẽ công tác của ngành mình.

Để phát huy tính chủ động, làm tròn chức năng tham mưu của mình, ngành kiểm tra ở Thanh-hoá còn thực hiện chế độ chỉ đạo thống nhất, có kế hoạch từ tỉnh đến cơ sở và thường xuyên tổng kết, rút kinh nghiệm công tác; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong ngành về nghiệp vụ cũng như nhiệm vụ, chức trách. Uỷ ban kiểm tra tỉnh mỗi tháng họp với Uỷ ban kiểm tra huyện, thị xã một lần. Qua đó, Uỷ ban kiểm tra huyện, thị xã báo cáo tình hình công tác của ngành và

tình hình tổ chức Đảng, đảng viên ở cơ sở. Ủy ban kiểm tra tỉnh uỷ giúp Ủy ban kiểm tra huyện, thị xã nắm chắc các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh uỷ, hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra trung ương và thảo luận kế hoạch, chương trình công tác cụ thể hàng tháng hàng quý của toàn ngành. Ủy ban kiểm tra huyện, thị xã, thông qua các cụm chỉ đạo của huyện uỷ, thực hiện định kỳ sinh hoạt (có khi mười ngày một lần) với các tổ kiểm tra của đảng uỷ cơ sở, vừa nghe cơ sở báo cáo tình hình đảng viên ở từng đảng bộ, vừa giúp các tổ kiểm tra cơ sở quán triệt những yêu cầu và kế hoạch công tác chung của ngành, hướng dẫn, giúp đỡ họ làm những công việc cụ thể như giải quyết thư tố cáo, lập hồ sơ xử lý kỷ luật lưu trữ và quản lý hồ sơ về công tác kiểm tra.... Cũng có khi, những cuộc họp này chỉ rút kinh nghiệm nghiệp vụ về một đợt kiểm tra cụ thể, hoặc bồi dưỡng sâu về một vấn đề nghiệp vụ.

Trong việc tổ chức thực hiện, dù là nhiệm vụ công tác chung của ngành hay một đợt kiểm tra cụ thể. Ủy ban kiểm tra tỉnh uỷ Thanh-hoá đều xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo thống nhất trong toàn ngành. Chẳng hạn, sau khi đề xuất và được tỉnh uỷ chấp nhận kế hoạch kiểm tra việc thi hành thông tri số 22 của Ban bí thư và chỉ thị số 13 của tỉnh uỷ ở các đảng bộ cơ sở trong tỉnh, ngành kiểm tra triển khai ngay việc thực hiện. Ủy ban kiểm tra tỉnh tập huấn cho các cán bộ kiểm tra huyện về những vấn đề có liên quan đến việc tổ chức thực hiện, như yêu cầu tổ chức kiểm tra, phương châm, phương pháp xử lý kỷ luật, thủ tục thẩm tra, xác minh, lập hồ sơ của người không đủ tư cách đảng viên... Các uỷ ban kiểm tra huyện, thị xã lại bồi dưỡng những nội dung tương tự cho các tổ kiểm tra cơ sở. Vì thế, chỉ trong thời gian ngắn, ngành kiểm tra đã giúp cấp uỷ kiểm tra gần 1.000 cơ sở Đảng, đánh giá đúng đắn tình hình thực hiện thông tri số 22 của Ban bí thư và chỉ thị số 13 của Tỉnh uỷ trong toàn đảng bộ, đưa tiếp người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, củng cố một bước tổ chức cơ sở Đảng...

Có thể nói rằng, việc giữ vững sinh hoạt định kỳ, tổ chức thực hiện có kế hoạch của ngành kiểm tra ở Thanh-hoá đã bảo đảm được hành động thống nhất và phát huy tính chủ động của các Ủy ban kiểm tra trong cả tỉnh. Từ đó, ngành kiểm tra dần dần khắc phục được cách suy nghĩ và lối làm việc sự vụ, y lại theo kiểu ‘cấp uỷ chỉ đâu, đánh đấy’.

Tóm lại, có nhận thức đúng về tính chất và chức năng tham mưu của ngành, bám sát các nghị quyết, Công ty của cấp uỷ cũng như nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương và chủ trương của Ủy ban kiểm tra cấp trên, biết xác định đúng vị trí của ngành, có kế hoạch công tác cụ thể và thống nhất hành động trong toàn ngành, biết phối hợp chặt chẽ với các ban của Đảng..., đó là những điều kiện không thể thiếu để phát huy tính chủ động và vai trò tham mưu của công tác kiểm tra đối với công tác xây dựng Đảng nói chung và giữ gìn kỷ luật nói riêng mà ngành kiểm tra Đảng ở Thanh-hoá đã rút ra từ thực tiễn công tác của mình.